

Số: KX/2025/NQ/DIC No1/ĐHĐCĐ-NK IV

Vũng Tàu, ngày 24 tháng 04 năm 2025

DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN XÂY DỰNG SỐ 1

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua tại kỳ họp thứ 9 ngày 17/6/2020.
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ Phần Đầu tư Phát triển xây dựng số 1;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 ngày 24 tháng 4 năm 2025 của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng số 1.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Tổng số Cổ đông và đại diện Cổ đông có mặt là Cổ đông đại diện số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội, chiếm % vốn điều lệ.

Điều 2: Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua các nội dung sau:

Nội dung 1: Báo cáo của Giám đốc về kết quả hoạt động SXKD năm 2024 và kế hoạch SXKD năm 2025 (báo cáo số 50/BC/DIC No1-HĐQT ngày 02/4/2025), trong đó:

- **Kết quả hoạt động SXKD từ 01/01/2024 đến 31/12/2024**

• Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch theo NQ ĐHĐCĐ năm 2024	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ % thực hiện so với kế hoạch
01	Tổng giá trị sản lượng	250.000	170.059	68,0%
02	Doanh thu thuần	220.000	144.741	65,8%
03	Lợi nhuận trước thuế	3.200	10.395	324,8%
	Lợi nhuận sau thuế	2.560	7.588	296,4%
04	Chia cổ tức	05%	0	
05	Vốn điều lệ	45.043	45.043	
06	- Chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS và thư ký công ty năm 2024	150	146,5	97,7 %
	- Chi trả tiền lương chuyên trách của Chủ tịch HĐQT năm 2024.	508	508	100%

- **Kế hoạch SXKD năm 2025**

TT	NỘI DUNG	ĐVT	KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2025
1	Giá trị sản lượng	Tr.đồng	250.000
2	Doanh thu thuần	Tr.đồng	235.000
3	- Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	4.000
	- Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	3.200
4	Chia cổ tức dự kiến tối đa 15% (tỷ lệ chi và hình thức chi trả cụ thể căn cứ vào kết quả hoạt động SXKD HĐQT sẽ trình Đại hội đồng cổ đông năm 2026 quyết định)	Tỷ lệ	15%

**Tỷ lệ % số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua.*

Nội dung 2: Báo cáo của Hội đồng quản trị công ty về hoạt động của HĐQT trong năm 2024, kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2025 (báo cáo số 51/BC/DIC No1-HĐQT ngày 02/4/2025).

Tỷ lệ % số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua.

Nội dung 3: Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.

a. Tổng doanh thu thuần	: 144.741.200.462 đồng
b. Thu nhập khác	: 756.407.418 đồng
c. Lợi nhuận trước thuế	: 10.395.455.106 đồng
d. Lợi nhuận sau thuế	: 7.588.016.791 đồng
e. Vốn chủ sở hữu đến ngày 31/12/2024	: 55.325.211.785 đồng
f. Tổng tài sản đến ngày 31/12/2024	: 232.380.003.248 đồng

Chi tiết Tài Sản – Nguồn vốn đến 31/12/2024 (Theo kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024)

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Giá trị	Chỉ tiêu	Giá trị
TÀI SẢN		NGUỒN VỐN	
A - Tài sản ngắn hạn	121.743	A – Nợ phải trả	177.054
1 - Tiền và các khoản tương đương tiền	1.031	1 – Nợ ngắn hạn	121.279
		Trong đó:	
		+ Nợ ngân hàng:	92.790
		+ Nợ nhà cung cấp:	14.917
		+ Nợ thuế:	1.798
2 – Các khoản phải thu ngắn hạn	50.098	2 – Nợ dài hạn	55.775
3 – Hàng tồn kho	70.267	B – Vốn chủ sở hữu	55.325
4 - Tài sản ngắn hạn khác	346.5	1 – Vốn chủ sở hữu	55.325
B – Tài sản dài hạn	110.636	1.1 – Vốn đầu tư của chủ sở hữu	45.043
1- Các khoản phải thu dài	48.715	1.2- Thặng dư vốn cổ phần	-109

hạn			
1 – Tài sản cố định	47.709	1.3 – Quỹ đầu tư phát triển	2.770
3- Bất động sản đầu tư	10.574		
2- Tài sản dở dang dài hạn	1.259	1.4 – Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	7.621
3 – Tài sản dài hạn khác	2.379	2 – Nguồn kinh phí và quỹ khác	
Tổng cộng tài sản	232.379	Tổng cộng nguồn vốn	232.379

Tỷ lệ % số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua.

Nội dung 4: Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động kiểm soát năm 2024 và kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025 (báo cáo của Ban Kiểm soát ngày 02/4/2025).

Tỷ lệ % số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua.

Nội dung 5: Báo cáo kết quả chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký công ty trong năm 2024 và thông qua kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký công ty trong năm 2025 (báo cáo số 52/DIC No1-HĐQT ngày 02/4/2025), cụ thể như sau:

1- Báo cáo chi trả tiền lương chủ tịch HĐQT và thù lao của HĐQT, BKS và thư ký công ty năm 2024.

STT	Chức danh	Số kế hoạch		Thực hiện năm 2024 (đồng)	Thực hiện /kế hoạch (%)
		Thù lao người/tháng (đồng)	Thù lao cả năm (đồng)		
I	Hội đồng quản trị		580.000.000	577.680.000	99,6 %
1	Chủ tịch HĐQT (tiền lương)		508.000.000	508.000.000	100 %
2	TV. HĐQT	3.000.000	72.000.000	69.680.000	96,8 %
II	Ban kiểm soát		60.000.000	58.840.000	98 %
1	Trưởng ban	2.000.000	24.000.000	24.000.000	100 %
2	Thành viên	1.500.000	36.000.000	34.840.000	96,8 %
III	Thư ký HĐQT	1.500.000	18.000.000	18.000.000	100 %
	Tổng cộng		658.000.000	654.520.000	99,47 %

2. Kế hoạch trả tiền lương chủ tịch HĐQT và thù lao của HĐQT, BKS và thư ký công ty năm 2025:

STT	Chức danh	Số người	Thù lao người/tháng (đồng)	Số tháng làm việc	Số tiền thù lao người/năm (đồng)
I	Hội đồng quản trị				580.000.000
1	Chủ tịch HĐQT (tiền lương)	1		13	508.000.000
2	Thành viên HĐQT	2	3.000.000	12	72.000.000
II	Ban kiểm soát				60.000.000
1	Trưởng BKS	1	2.000.000	12	24.000.000
2	Thành viên BKS	2	1.500.000	12	36.000.000

STT	Chức danh	Số người	Thù lao người/tháng (đồng)	Số tháng làm việc	Số tiền thù lao người/năm (đồng)
III	Thư ký HĐQT	1	1.500.000	12	18.000.000
	Tổng cộng				658.000.000

Bằng chữ: Sáu trăm năm mươi tám triệu đồng.

Tỷ lệ % số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua.

Nội dung 6: Báo cáo chi trả nợ gốc, lãi vay CBCNV và người thân năm 2024; Phê duyệt hạn mức vay vốn tín dụng ngắn hạn chung năm 2025-2026 và kế hoạch huy động vốn từ CBCNV và người thân năm 2025. (báo cáo số 53/DIC No1-HĐQT ngày 02/4/2025.)

1- Báo cáo chi trả nợ gốc, lãi vay CBCNV và người thân trong năm 2024, cụ thể như sau:

Nội dung	Đầu kỳ	Phát sinh	Đã trả	Còn phải trả đến 31/12/2024
Tiền vay	750.000.000	1.000.000.000	950.000.000	800.000.000
Lãi vay từ 7,6% đến 8,5%		51.312.329	51.312.329	0
Cộng	750.000.000	1.051.312.329	1.001.312.329	800.000.000

Tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2024 Công ty còn nợ gốc 800.000.000 đồng.

2- Phê duyệt hạn mức vay vốn tín dụng ngắn hạn chung năm 2025-2026 là: 250 tỷ đồng. Chi tiết:

TT	Hình thức huy động vốn	Mục đích vay	Hạn mức vay 2024	Kế hoạch hạn mức vay 2025	Tăng/giảm
1	Vay ngân hàng			155	
	- Vay ngắn hạn	Vốn lưu động	130	130	0
	+ Hạn mức vay vốn ngắn hạn và bảo lãnh thanh toán.		100	100	0
	+ Hạn mức bảo lãnh (không bao gồm bảo lãnh thanh toán):		30	30	0
	- Vay dài hạn	Xây văn phòng làm việc và đầu tư máy móc thiết bị		25	25
2	Vay khác (Huy động từ CBCNV, công ty tài chính, cá nhân khác)	Bổ sung vốn lưu động	120	95	- 25
	Tổng cộng		250	250	0

3- Kế hoạch huy động vốn từ CBCNV và người thân trong năm 2025

Đến 31/12/2024 hạn mức dư nợ vay ngắn hạn ngân hàng BIDV cấp cho Công ty là: 130 tỷ đồng với lãi suất áp dụng tùy từng thời điểm, trong đó:

- Hạn mức tín dụng ngắn hạn và bảo lãnh thanh toán là: 100 tỷ đồng;
- Hạn mức bảo lãnh không bao gồm bảo lãnh thanh toán: 30 tỷ đồng

Tài sản đảm bảo là toàn bộ tài sản, bất động sản hiện có của công ty, và quyền thu nợ của các công trình do DIC Số 1 thi công.

Căn cứ Kế hoạch SXKD năm 2025 với sản lượng 250 tỷ đồng và doanh thu 235 tỷ đồng. Hiện nay tình hình thu hồi vốn gặp nhiều khó khăn nên hạn mức vay tại Ngân hàng đã hết. Do đó ngoài hạn mức tín dụng ngân hàng cấp, công ty sẽ phải huy động các khoản vay khác (từ CBCNV và người thân) để bổ sung phần vốn phục vụ SXKD.

Để chủ động vốn trong sản xuất kinh doanh. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT và Giám đốc – Người đại diện theo pháp luật của công ty:

- Chủ động tổ chức triển khai việc huy động vốn với mức lãi suất huy động tối đa bằng lãi suất cho vay cùng kỳ của ngân hàng thương mại đang tài trợ vốn cho công ty, đồng thời không vượt quá 150% lãi suất cơ bản của ngân hàng Nhà nước quy định tại thời điểm vay và không phải dùng tài sản của công ty để thế chấp cho các khoản vay này. Đảm bảo tổng mức huy động của các khoản vay khác không quá hạn mức vay vốn được ĐHCĐ phê duyệt.

- Chủ tịch HĐQT và Giám đốc có trách nhiệm chỉ đạo xây dựng phương án vay/trả nợ vốn vay khả thi; chủ động thỏa thuận và ký hợp đồng vay vốn với các bên cho vay theo đúng quy định; sử dụng nguồn vốn vay đúng mục đích, hiệu quả và đảm bảo khả năng trả nợ cho các tổ chức tín dụng và các bên cho vay khác.

Tỷ lệ % số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua.

Nội dung 7: Các hợp đồng giao dịch Công ty đã ký với Tổng công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển xây dựng (Tập đoàn DIC) năm 2024 và chủ trương ủy quyền ký hợp đồng giao dịch năm 2025 với Tập đoàn DIC (báo cáo số 55/DIC No1-HĐQT ngày 02/4/2025), như sau:

1- Các hợp đồng đã ký giao dịch với Tập đoàn DIC trong năm 2024

Số TT	Hợp đồng	Nội dung	Giá trị cả VAT
01	Hợp đồng số: 02A/2024/HĐ/DIC Group -BQL MT ngày 10/4/2024	Thi công đường giao thông, thoát nước mưa, thoát nước thải các tuyến đường D12, D13, N15 (đoạn 1 và 2), N14 và đợt 1 các tuyến đường số 2 (đoạn 2), D3 (đoạn 2), N17; thi công thoát nước mưa, thoát nước thải đợt 1 các tuyến đường N12, N19, D11, D14 thuộc phân khu 3.	19.510.080.374
02	Hợp đồng số: /2024/HĐ/DIC Group -BQL MT ngày 02/5/2024	Thi công xây thô và hoàn thiện mặt ngoài các khối nhà (từ PTM 15 đến PTM18), công trình: Nhà ở kết hợp thương mại (Shophouse) phân khu III thuộc dự án: Khu dân cư Vị Thanh tỉnh Hậu Giang.	137.151.119.003

03	Hợp đồng số: 03/2024/HĐ/DIC Group -BQL MT ngày 21/6/2024	Cầu giao thông số 1	51.408.011.577
04	Hợp đồng mua bán số 02/2024/DIC – HĐMB ngày 08/01/2024	Mua thanh lý xe ô tô hiệu Toyota	2.923.677.504
	Tổng cộng		210.992.888.458

2- Các Hợp đồng giao dịch với Tập đoàn DIC dự kiến ký trong năm 2025.

2.1. Hợp đồng giao nhận thầu thi công xây lắp tại Dự án khu dân cư Vị Thanh tỉnh Hậu Giang dự kiến: 200 tỷ đồng, bao gồm:

- Thi công Phần thân khách sạn DIC Star Hậu Giang: 100 tỷ đồng;
- Thi công Hạ tầng phân khu III: 45 tỷ đồng;
- Các gói thầu khác: 55 tỷ đồng.

(Có hợp đồng mẫu đính kèm)

2.2. Các hợp đồng khác dự kiến: 30 tỷ đồng:

Nhận chuyển nhượng một số lô đất tại dự án khu dân cư thương mại Vị Thanh tại Phường IV, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Giá trị giao dịch thực hiện cụ thể năm 2025, Hội đồng quản trị sẽ báo cáo, giải trình tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2026.

2.3- Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT và Giám đốc - Người đại diện pháp luật của Công ty:

- Quyết định các điều khoản, điều kiện cụ thể của các giao dịch và các hợp đồng mua bán/ nhận thầu xây dựng; các thỏa thuận, tài liệu liên quan đến các giao dịch, kể cả việc thỏa thuận sửa đổi, bổ sung, chấm dứt, thay thế các giao dịch/ hợp đồng liên quan (nếu có).

- Ký kết và triển khai thực hiện các giao dịch/ hợp đồng, thỏa thuận, tài liệu liên quan đến các giao dịch/hợp đồng, kể cả việc thỏa thuận sửa đổi, bổ sung, chấm dứt, thay thế các giao dịch liên quan (nếu có) vốn phục vụ SXKD;

- Tổ chức thực hiện ký kết và công bố thông tin theo đúng quy định nội bộ và quy định của Pháp luật đối với công ty đại chúng.

Tỷ lệ % số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua.

Nội dung 8: Trích thưởng 10% lợi nhuận sau thuế năm 2024 vượt kế hoạch và chủ trương trích thưởng năm 2025 cho HĐQT và Ban điều hành; Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 (Tờ trình số 55/DIC No1-HĐQT ngày 02/4/2025). Cụ thể như sau:

1- Trích nguồn thưởng cho HĐQT và Ban điều hành theo kết quả lợi nhuận sau thuế năm 2024 vượt kế hoạch.

- Lợi nhuận sau thuế theo kế hoạch ĐHCĐ giao: 2.560.000.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế năm 2024: 7.588.016.791 đồng
- Lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch ĐHCĐ giao: 5.028.016.791 đồng
- Trích thưởng 10% giá trị lợi nhuận sau thuế năm 2024 vượt kế hoạch cho HĐQT và Ban điều hành là: 502.801.679 đồng

- Kế hoạch trích nguồn từ lợi nhuận sau thuế năm 2025 để thưởng cho HĐQT và Ban điều hành khi lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao, với mức chi 10% giá trị lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch.

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT căn cứ kết quả SXKD năm 2025 để quyết định mức chi thưởng.

2- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 như sau:

1- Lợi nhuận sau thuế của DIC Số 1 năm 2024	7.588.016.791	đồng
2- Trích lập các quỹ	1.517.600.000	đồng
- Quỹ đầu tư phát triển (05%)	379.400.000	đồng
- Quỹ khen thưởng phúc lợi (15%)	1.138.200.000	đồng
3- Thưởng 10% cho HĐQT, BĐH phần LNST vượt kế hoạch	502.801.679	đồng
4- Lợi nhuận sau thuế còn lại của các năm trước	33.182.711	đồng
5- Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ (1-2-3+4)	5.600.797.823	đồng
5- Chia cổ tức (%/ vốn điều lệ) không chia	0	đồng

Tỷ lệ % số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua.

Nội dung 9: Kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư, thanh lý TSCĐ năm 2024 và kế hoạch đầu tư, thanh lý TSCĐ năm 2025 (Tờ trình số 56/DIC No1-HĐQT ngày 02/4/2024) như sau:

1 - Giá trị đầu tư năm 2024 là 42,8 tỷ đồng gồm:

DVT: tỷ đồng

STT	Nội dung	KH 2024	TH 2024	Tỷ lệ TH
01	xe ô tô 7 chỗ hiệu TOYOTA Land cruiser đã qua sử dụng	3	2,9	96,7%
02	Đầu tư xe máy, thiết bị thi công, giàn giáo, xà gồ, hệ thống chống. + Xe máy, thiết bị thi công + Giàn giáo, xà gồ, hệ thống chống...	10	0	0%
03	Quyền sử dụng đất 01 lô có diện tích 336,8m ² tại đường 3/2 phường 8 thành phố Vũng Tàu để xây văn phòng làm việc		39,9	
	Tổng cộng	13	42,8	329,2%

2- Giá trị chuyển nhượng, thanh lý TSCĐ năm 2024 thu về 20,52 tỷ đồng gồm:

+ Chuyển nhượng lô đất Vạn Hạnh 29 giá trị thu về: 17,72 tỷ đồng;

+ Bán thanh lý ô tô 7 chỗ hiệu TOYOTA Land cruiser thu về 2,8 tỷ đồng do quá trình sử dụng không hiệu quả.

3- Kế hoạch đầu tư, thanh lý TSCĐ năm 2025 :

Đvt: Tỷ đồng.

STT	Hạng mục	Số lượng	Giá trị đầu tư bao gồm VAT (tỷ đồng)
1	Xây dựng văn phòng làm việc		25
2	Đầu tư xe máy, thiết bị thi công, giàn giáo, xà gồ, hệ thống chống. + Xe máy, thiết bị thi công + Giàn giáo, xà gồ, hệ thống chống, ...		10 03 07
3	Đầu tư nhận chuyển nhượng từ Tập đoàn DIC một số lô đất tại dự án Khu dân cư thương mại Vị Thanh, phường IV thành phố Vị Thanh tỉnh Hậu Giang (Hoạt động kinh doanh Bất động sản).		30
	Tổng cộng		65

Khi có kế hoạch đầu tư, thanh lý tài sản năm 2025 (nếu có) Công ty sẽ trình HĐQT xem xét theo thẩm quyền.

- Căn cứ vào tình hình SXKD thực tế, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định đầu tư TSCĐ vào thời điểm thích hợp. Chủ tịch HĐQT và Giám đốc triển khai công tác đầu tư mua sắm TSCĐ theo đúng quy định của Pháp luật, quy định nội bộ, đảm bảo tính công khai, minh bạch và mang lại hiệu quả cao nhất cho cổ đông và Công ty.

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Giám đốc kiêm Người đại diện Pháp luật của công ty

+ Ký hợp đồng giao dịch với Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng liên quan đến hoạt động đầu tư/thanh lý (nếu có); đồng thời căn cứ vào nhu cầu thực tế xây dựng phương án trình HĐQT phê duyệt theo thẩm quyền;

+ Trường hợp phát sinh nhu cầu đầu tư, thanh lý TSCĐ (nếu có) ngoài danh mục theo kế hoạch được ĐHĐCĐ thường niên thông qua, ủy quyền cho HĐQT DIC Số 1 chủ động quyết định thực hiện đầu tư, thanh lý TSCĐ phù hợp với nhu cầu thực tế của doanh nghiệp, đảm bảo hoạt động đầu tư, thanh lý TSCĐ được triển khai theo đúng các quy định nội bộ của Công ty và quy định của pháp luật, báo cáo kết quả tại ĐHĐCĐ kỳ họp gần nhất.

Tỷ lệ % số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua.

Nội dung 10: Thông qua danh sách 04 đơn vị kiểm toán độc lập cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của DIC Số 1 (Tờ trình số 57/DIC No1-HĐQT ngày 02/4/2025) gồm:

1- Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Quốc tế

Địa chỉ: LK21 Khu nhà ở Bắc Hà, Phường Mộ Lao, Quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

2- Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính – Kế toán và Kiểm toán phía Nam

Địa chỉ: 29 Võ Thị Sáu, phường ĐaKao, Quận 1 thành phố Hồ Chí Minh.

3- Công ty TNHH Kiểm toán FAC

Địa chỉ: 64/4 Đường ĐTH 21, phường Đông Hưng Thuận, Quận 12 TP HCM.

4- Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C

Địa chỉ: 02 Trường Sơn, phường 2, Quận Tân Bình thành phố Hồ Chí Minh.

+ Thông qua các nội dung ủy quyền như sau:

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị DIC Số 1 chủ động lựa chọn một trong 04 (bốn) Công ty kiểm toán nêu trên kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của DIC Số 1 dựa trên tiêu chí đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán.

- Trường hợp tại thời điểm thương thảo ký hợp đồng, các đơn vị kiểm toán nêu trên đều không thuộc danh sách Tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng theo công bố của Bộ Tài chính. ĐHQĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị DIC Số 1 chủ động lựa chọn đơn vị kiểm toán khác đủ điều kiện theo quy định của Bộ Tài chính để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 cho đơn vị theo đúng quy định nội bộ và quy định của pháp luật.

Tỷ lệ % số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua.

Điều 3: Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị triển khai các nội dung tại Nghị quyết này cho Ban điều hành thực hiện và công bố thông tin theo quy định; Ban kiểm soát thực hiện việc kiểm tra giám sát theo chức năng nhiệm vụ của mình.

Điều 4: Nghị quyết này gồm 09 trang được lập thành 02 bản chính có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và các Cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng số 1 chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HĐQT

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Lưu: TK Cty, VT.

Hoàng Văn Tăng

